

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BẢNG THỐNG KÊ TÌNH TRẠNG NGÂN HÀNG CÂU HỎI THI HỌC PHẦN
ĐẠI HỌC HỆ CHÍNH QUY

Đơn vị: Viện Nông nghiệp và tài nguyên

TT	Tên học phần	Mã học phần	Số tín chỉ	Dùng cho khóa	Dùng cho ngành	Tình trạng ngân hàng câu hỏi thi (NHCHT)			Hình thức tổ chức thi
						Sử dụng NHCHT đã có	Bổ sung các câu hỏi cho NHCHT đã có	Xây dựng NHCHT mới	
1	Di truyền và chọn giống cây trồng	AGR30002	5	K63	Nông học	x			TNKKQ
2	Dinh dưỡng cây trồng(223.2)_LT_01	AGR30003	3	K63	Nông học	x			Tự luận
3	Hóa sinh và sinh lý thực vật(223.2)_LT_01	AGR30004	5	K63	Nông học				Tiểu luận
4	Vi sinh vật nông nghiệp(223.2)_LT_01	AGR30008	3	K63	Nông học	x			Tự luận
5	Kiểm soát bệnh cây nông nghiệp(223.2)	AGR30024	4	K62	Nông học	x			Tự luận
6	Quản lý dịch hại tổng hợp cây trồng _ LT	AGR30031	3	K62	Nông học			x	Tự luận
7	Công nghệ sau thu hoạch _LT	AGR30036	3	K62	Nông học		x		TNKKQ
8	Hóa sinh động vật(223.1)_LT_01	AHY20001	2	K64	NTTS, Thú y	x			Tự luận
9	Giải phẫu vật nuôi(223.2)_LT_01	AHY30001	3	K63	Chăn nuôi (chuyên ngành TY)				Tiểu luận
10	Sinh lý động vật(223.2)_LT_01	AHY30003	4	K63	Chăn nuôi (chuyên ngành TY)				Chấm đồ án
11	Dinh dưỡng vật nuôi(223.2)_LT_01	AHY30004	3	K63	Chăn nuôi (chuyên ngành TY)				Tiểu luận

12	Vi sinh vật chăn nuôi (223.2)_LT_01	AHY30005	3	K63	Chăn nuôi (chuyên ngành TY)	x			Tự luận
13	Chọn và nhân giống vật nuôi	AHY30009	3	K63	Chăn nuôi (chuyên ngành TY)	x			Tự luận
14	Chăn nuôi trâu bò (223.1)_LT_01	AHY31013	4	K62	Chăn nuôi (chuyên ngành TY)				Chấm đồ án
15	Biến đổi khí hậu(223.1)_LT_01	ANR20003	3	K64	QLTNMT	x			Tự luận
16	Cơ sở quản lý tài nguyên và môi trường	ANR20004	4	K64	NLN - MT				Chấm Đồ án
17	Mô phôi động vật	AQU20001	2	K64	NTTS; Thú Y				Tiểu luận
18	Công trình và thiết bị nuôi trồng thủy sản	AQU30001	2	K63	NTTS			x	Vấn đáp
19	Động vật thủy sinh(223.2)_LT_01	AQU30002	4	K63	NTTS				Chấm Đồ án
20	Sinh lý động vật thủy sản(223.2)_LT_01	AQU30003	4	K63	NTTS	x			TNKQ
21	Cơ sở di truyền và chọn giống động vật thủy sản	AQU30007	4	K63	NTTS	x			TNKQ
22	Quản lý môi trường nuôi động vật thủy sản	AQU30010	3	K63	NTTS	x			TNKQ
23	Kỹ thuật sản xuất giống và nuôi cá biển	AQU30012	4	K62	NTTS	x			TNKQ
24	Bản đồ, GIS và Viễn thám(223.1)_LT_01	GEO31011	5	K63	QLTNMT				Tiểu luận
25	Quy hoạch sử dụng đất(223.2)_LT_01	LAN30011	3	K62	QLDD				Tiểu luận
26	Thuế nhà đất	LAN30029	2	K62	QLĐĐ				Tiểu luận
27	Đồ án quy hoạch sử dụng đất	LAN30038	5	K62	QLDD				Chấm đồ án
28	Kinh tế đất	LAN30019	3	K62	QLĐĐ				Tiểu luận
29	Giao đất, thu hồi đất	LAN30015	3	K62	QLDD				Tiểu luận
30	Trắc địa và hệ thống định vị toàn cầu	RES30016	4	K63	QLTNMT				Bài tập lớn
31	Đồ án thành lập bản đồ chuyên đề	RES30038	4	K63	QLTNMT				Đồ án

32	Quan trắc và phân tích môi trường	RES30039	4	K63	QLTNMT	x			Tự luận
33	Thực địa nghiên cứu tài nguyên, môi trường	RES30015	2	K62	QLTNMT				Báo cáo thu hoạch
34	Công nghệ xử lý môi trường	RES30037	4	K62	QLTNMT	x			Tự luận
35	Quản lý an toàn, sức khỏe và môi trường (HSE)	RES30007	4	K62	QLTNMT				Chấm đồ án
36	Đánh giá tác động môi trường	RES31011	4	K62	QLTNMT				Đồ án
37	Kỹ thuật sản xuất giống và nuôi động vật thân mềm -LT_01	AQU30023	3	K62	NTTS	x			TNKQ
38	Bảo quản và chế biến sản phẩm thủy sản	AQU31011	3	K62	NTTS	x			TNKQ
39	Khoa học đất	AGR20001	3	K64	Nông học	x			TNKQ
40	Chính sách NN và PTNT	AGR20006	3	K63	Chăn nuôi (chuyên ngành TY)				Tiểu luận

(Danh sách này gồm có 40 học phần)

Lưu ý:

- Trong mục “**Tình trạng ngân hàng câu hỏi thi**” điền **X** vào 1 trong 3 cột.
- Thống kê tất cả các học phần do bộ môn phụ trách.

Nghệ An, ngày 26 tháng 4 năm 2024

P.VIỆN TRƯỞNG

Lê Minh Hải